Sử dụng mô hình machine learning nhằm phát hiện gian lận trong hoạt động giao dịch của ngân hàng

0

Đội thi: ATTACKER ATTACKER



## NÂ DUG



01

0

### GÓ THÊUCHING

Tổng quan về bộ dữ liệu và quy trình dự đoán 02

## MILŲDŲLĖU

Tiến hành xử lý dữ liệu trước khi đưa vào mô hình



## XÂY DUNG MÔHNH

Sử dựng các mô hình khác nhau và lựa chọn mô hình tốt nhất 04

## DY ĐOÁN KẾT QUẢ

Tiến hành dự đoán và báo cáo kết quả





MENU ANALYSIS CONTACT DATA ANALYSIS













48030 quan sát



Bộ dữ liệu



66 biến

Thời gian khách hàng thực hiện giao dịch, địa chỉ, giới tính, nghề nghiệp khách hàng, v.v 36 biến bị ẩn thông tin

54 biến thiếu từ 40% dữ liệu trở lên





MENU ANALYSIS CONTACT DATA ANALYSI

# QUYTRÌNH XÂY DỤNG MÔ HÌNN







MENU ANALYSIS CONTACT DATA ANALYSIS















0



# MILÝDÜLĖJ







Lỗi định dạng





Bỏ các biến không cần thiết

Lỗi thiếu dữ liệu



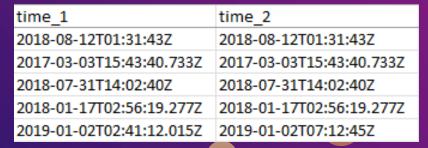


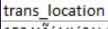
Kểm tra mức độ tương quan











153 Xô Viết Nghệ TÄ©nh Quáº-n Bình Thạnh 649/40 Äiện Biên Phá»§, P.25, Q.Bình Thạnh Äà Lạt, Lâm Äồng 38D1 NGUYá»...N THị THáº-P, KP2, P. TÃ,N PHONG, Q7 8 Trần Hƺng Äạo, P3, Äà Lạt, LÄ



Định dạng datetime có timezone

Lỗi định dạng mã hóa





# LOM BỞ CÁC BẾN KHÔNG CẦN THẾT O

time\_1

time\_2

date\_1

date\_2

address

mer\_name

job



Các biến kiểu văn bản





# LẬTHẾUỮUỆU



54 biến thiếu từ 40% dữ liệu trở lên



Điền dữ liệu bị thiếu theo những giá trị đã có

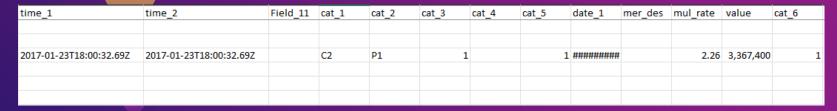


0



# LÕTHẾUỮUỆU





Các biến có xu hướng thiếu cùng nhau

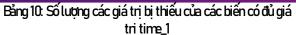




## CHA BÔ DỮ LIÊUTHÀNH PHẦN







Tên biến	Số lượng dữ liệu bị thiếu	Phần trăm dữ liệu bị thiếu (%)	
id	0	0.00	
label	0	0.00	
time_1	0	0.00	
time_2	0	0.00	
Field_11	16312	70.95	
cat_1	0	0.00	
cat_2	0	0.00	
cat_3	0	0.00	
cat_4	16341	71.08	
cat_5	0	0.00	
date_1	8852	38.50	
mer des	15421	67.07	
mul_rate	0	0.00	
value	0	0.00	
cat_6	0	0.00	
num_date_review	0	0.00	

Bảng 11: Số lượng các giá trị bị thiếu của các biến bị thiếu giá tri time\_1

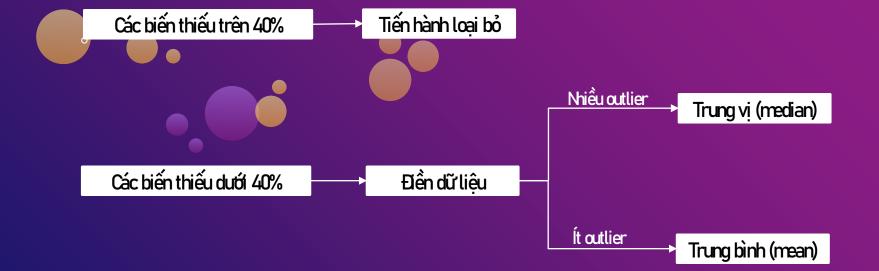
Tên biến	Số lượng dữ liệu bị thiếu	Phần trăm dữ liệu bị thiếu (%)
id	0	0.00
label	0	0.00
time_1	25039	100.00
time_2	25039	100.00
Field_11	25039	100.00
cat_1	25039	100.00
cat_2	25039	100.00
cat_3	25039	100.00
cat_4	25039	100.00
cat_5	25039	100.00
date_1	25039	100.00
mer_des	25039	100.00
mul_rate	25039	100.00
value	25039	100.00
cat_6	25039	100.00
num_date_review	25039	100.00





# LÕTHẾUỮUỆU

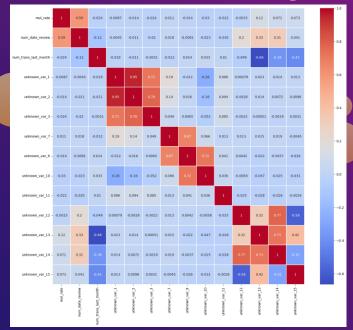




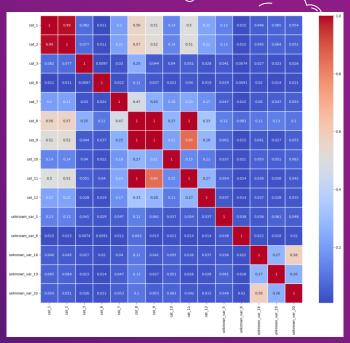




## HÉMTRA MÚC ĐỘTƯỚNG QUAN



Đồ thị hệ số tương quan của các biến số



Đồ thị hệ số tương quan của các biến phân loại







# MÔHNHSƯƯNG



0

0

01 LOGISTIC REGRESSION

**02** DEEP LEARNING (FFN)

03 RANDOM FOREST

0

O4 SUPPORT VECTOR MACHINE (SVM)

## ĐÁNHGÁ MÔ HÌNH



01

0

#### **ACCURACY**

Độ chính xác của mô hình (lấy số dự đoán đúng chia cho toàn bộ các dự đoán) 02

#### **PRECISION**

TP/(TP+FP) cho chúng ta biết thực sự có bao nhiêu dự đoán Positive được dự đoán đúng



#### **RECALL**

TP/(TP+FN) cho chúng ta biết tỉ lệ positive được dự đoán đúng trên tổng số tất cả các positive



#### **F**1

Chỉ số F1 trung hòa giữa precision và recall





## SO SÁNH GỮA CÁC MÔ HÌNH



0

01

0

#### **LOGISTIC REGRESSION**

F1 (MODEL 1) = 0.093F1 (MODEL 2) = 0.005



#### DEEP LEARNING (FFN)

F1 (MODEL 1) = 0.3445 F1 (MODEL 2) = 0.3032



#### RANDOM FOREST

F1 (MODEL 1) = 0.0393 F1 (MODEL 2) = 0.193



#### **SUPPORT VECTOR MACHINE (SVM)**

F1 (MODEL 1) = 0 F1 (MODEL 2) = 0





MENU ANALYSIS CONTACT DATA ANALYSIS









## KẾT QUẢ MÔ HÌNH ĐƯỢC CHỌN

СĻЗŐ	KÉTQUẢ
Accuracy	0.596
Precision	0.26
Recall	0.345
F1	0.209



- o 59.6% kết quả được dự đoán là chính xác
- Trong các dự đoán positive có 34.5% dư đoán đúng và Recall bằng 0.209 đồng nghĩa với việc bỏ lỡ 79.1% giá trị positive
- Từ hai giá trị trên chúng ta có trung bình F1 bằng 0.26

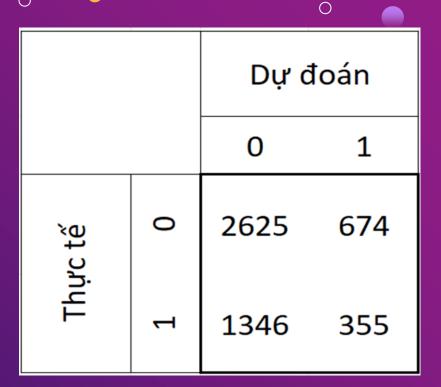








- 1346 biến là 1 được dự đoán là 0 (FP)
- Mô hình còn chưa thực sự hiệu quả
- Vấn đề phát sinh có thể nằm ở bước xử lý dữ liệu, do số lượng dữ liệu bị thiếu lớn
- Để khắc phục vấn đề này và cải thiện kết quả nghiên cứu thì cần phải nghiên cứu thêm và có thêm nhiều dữ liệu hơn về các biến số và thông tin của ngân hàng







MENU

ANALYSIS



0



# GIAO DIỆN ỨNG DỤNG





MENU ANALYSIS CONTACT DATA ANALYSI

## Chức năng chính ứng dụng từ mô hình



Quản lý phát hiện gian lận



- Toàn bộ giao dịch được dự đoán
- Giao dịch gian lận
- Giao dịch không gian lận

Thống kê dữ liệu giao dịch



- Các bảng biểu, sơ đồ thống kê số giao dịch gian lận vs số giao dịch thông thường theo tháng/quý/năm
- Số tiền thất thoát do gian lận

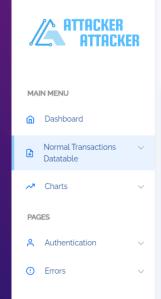


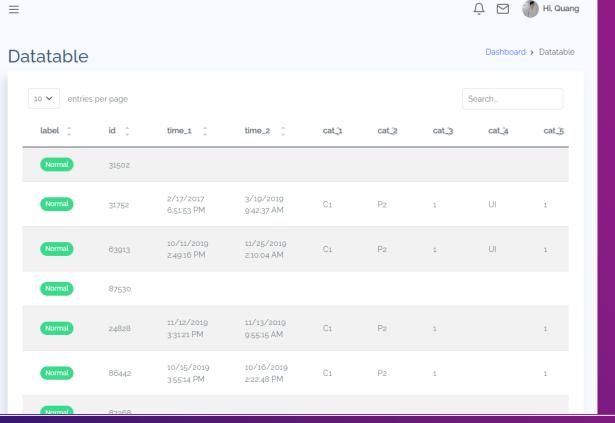


##

MENU

## TOÀN BỘ GAO DỊCH



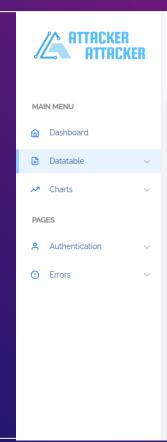


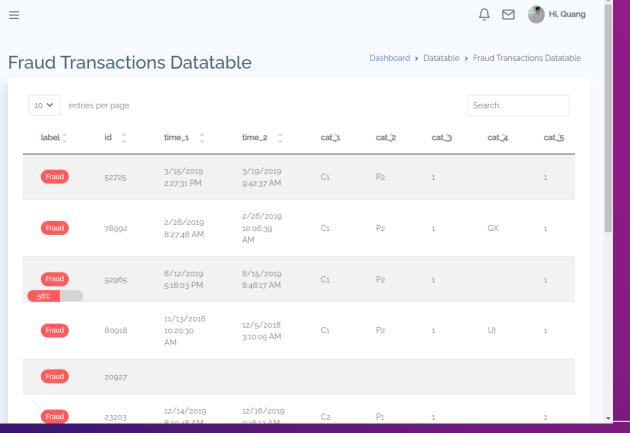




#### CONTACT

#### GAO DCHGANLÂN

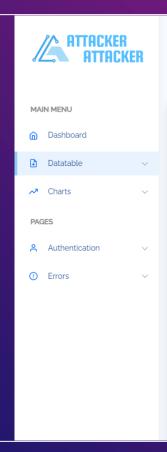


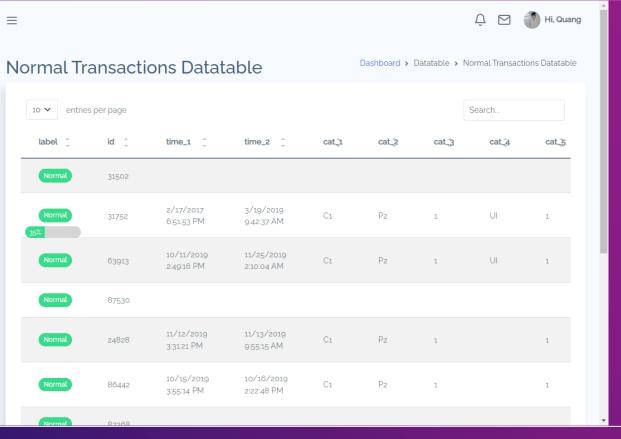






### GAO DICHTHÔNG THƯỚNG





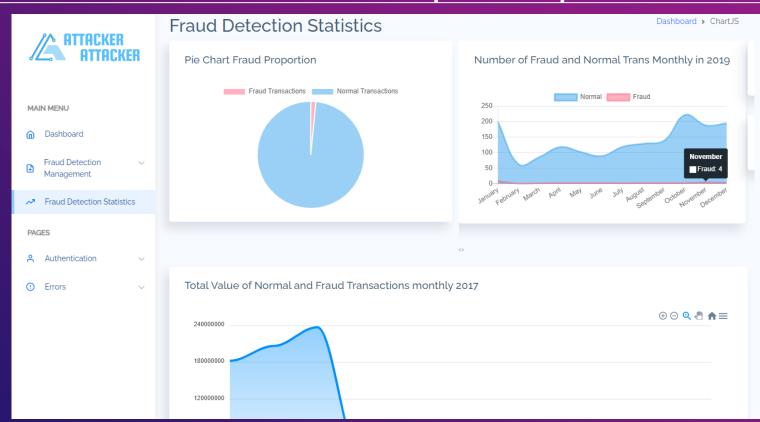




H

#### CONTACT

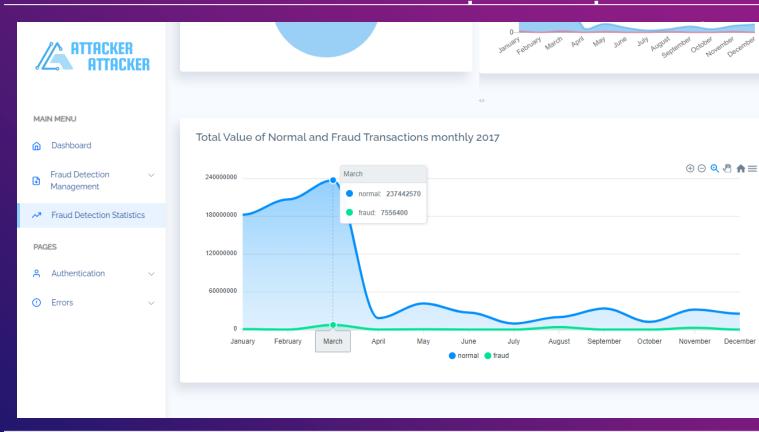
## THỐNG KỆ SỐ GAO DỊCH GẠN LẬN







## THỐNG KỆ SỐ GAO DỊCH GANLẬN







MENU ANALYSIS CONTACT DATA ANALYSIS



# THANK YOU

# FOR LISTENING







